

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 8 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.
2. Ông Lê Văn Mỹ.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Chau S, tên gọi khác: không; Sinh ngày 23/02/2006, tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh A; Nơi cư trú: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau Sa Q, sinh năm 1979 (đã chết) và bà Chau T, sinh năm 1979; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo “có mặt”.

2. Chau C, tên gọi khác: không; Sinh ngày 12/7/2005, tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã V, thị xã T, tỉnh An; Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau Th, sinh năm 1979 và bà Neàng Ph, sinh năm 1979; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo “có mặt”.

3. Chau Q, tên gọi khác: không; Sinh ngày 15/6/1999, tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã V, thị xã T, tỉnh A; Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau N, sinh năm 1979 và bà Naeng B, sinh năm 1979; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Chau S*: Bà Chau Th, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ, “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Chau C*: Bà Neàng Ph, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chau S*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: 224 đường 30/4 phường T, thành phố B, tỉnh Đ, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chau C*: Bà Lê M, sinh năm 1969 - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: số 04 thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chau S, Chau C và Chau Q cùng thuê ở trọ tại ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ. Khoảng 15 giờ ngày 16/4/2023, Chau S rủ Chau C và Chau Q cùng góp tiền mua ma túy đá về sử dụng, cả nhóm đồng ý. S góp 50.000 đồng, Q góp 50.000 đồng và C góp 100.000 đồng. Sau đó Chau S điều khiển xe mô tô đến khu vực cây xăng 26 thuộc phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp người thanh niên tên Quay (không rõ họ, địa chỉ) mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, đồng thời Chau S xin cây nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Khoảng 20 phút sau, Chau S mua ma túy quay về khu vực bãi đất trống phía sau Công ty Hùng Vương thuộc ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu gặp Chau C và Chau Q đã đợi sẵn, S lấy chai nước ngọt sting và nỏ thủy tinh làm bộ dụng cụ, đổ ma túy vào, C đốt lửa để S, C, Q cùng sử dụng, xong cả nhóm đi về phòng trọ tại ấp 5, xã Thạnh Phú.

Đến khoảng 01 giờ ngày 18/4/2023, lực lượng Công an xã Thạnh Phú tuần tra tại ấp 5, xã Thạnh Phú phát hiện Chau S, Chau C và Chau Q có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, Chau S tự thú, Chau C và

Chau Q đầu thú về hành vi góp tiền mua ma túy về sử dụng. Công an xã Thạnh Phú lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền.

+ Tang vật vụ án gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng - hồng được gắn vào nắp chai nhựa màu đỏ bị đục 02 lỗ); 01 chai nhựa.

+ Tại Kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng và đen bám dính trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật dạng vết, không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng sau giám định trong niêm phong số 822/KL-KTHS.

+ Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0665/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 05/7/2023 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Chau S có độ tuổi là 16 năm 06 tháng đến 17 năm 06 tháng kể từ ngày giám định 05/7/2023.

+ Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 0664/KLGĐĐT-TTPYĐN ngày 05/7/2023 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Chau C có độ tuổi là 18 năm đến 19 năm kể từ ngày giám định 05/7/2023.

Bản cáo trạng số: 153/CT-VKSVC ngày 03/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Chau S, Chau C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Chau Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

+ Tuyên bố bị cáo Chau S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị áp dụng điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Chau S từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Tuyên bố bị cáo Chau C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Chau C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Tuyên bố bị cáo Chau Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Chau Q từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 822/KL-KTHS gồm 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng - hồng được gắn vào nắp chai nhựa màu đỏ bị đục 02 lỗ) và 01 chai nhựa.

+ Về án phí các bị cáo phải chịu theo quy định.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chau S bà Nguyễn Thị L có mặt tại phiên tòa trình bày:* Về tội danh bà đồng ý với cáo trạng truy tố, bà đề nghị áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Chau S như sau: bị cáo tự thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Bà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 99; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt tiền với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chau C bà Lê M có mặt tại phiên tòa trình bày:* Về tội danh bà đồng ý với cáo trạng truy tố, bà đề nghị áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Chau C như sau: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đầu thú; khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Bà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 99; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt tiền với mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Chau S, Chau C và Chau Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà các bị cáo đã gây ra, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Chau S, Chau C và Chau Q đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16/4/2023, tại ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Chau S rủ Chau C và Chau Q góp tiền mua ma túy đá về tổ chức cho nhau sử dụng.

Chau S là người khởi xướng, góp tiền, trực tiếp đi mua ma túy và chuẩn bị công cụ sử dụng. Chau C và Chau Q cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng.

Hành vi của bị cáo Chau S, Chau C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo Chau Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Chau S, Chau C và Chau Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Chau S tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Chau C và Chau Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; hai bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó,

cho hai bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Chau S và Chau C thời điểm thực hiện hành vi đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho hai bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số: 822/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng - hồng được gắn vào nắp chai nhựa màu đỏ bị đục 02 lỗ) và 01 chai nhựa cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[8] Ý kiến của bà L bào chữa cho bị cáo Chau S trình bày phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Ý kiến của bà M bào chữa cho bị cáo Chau C trình bày phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Quay bán ma túy cho S, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Chau S, Chau C và Chau Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 12; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Chau S 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 12; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Chau C 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Chau Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 822/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai gồm: 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng - hồng được gắn vào nắp chai nhựa màu đỏ bị đục 02 lỗ; 01 chai nhựa.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, Điều 24 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Chau S, Chau C và Chau Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện;
- Người bào chữa;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại